

Số: 5923381

Giá niêm yết:

KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:

Kích thước tổng thể (mm)
Chiều dài cơ sở (mm)
Khoảng sáng gầm xe (mm)
Khối lượng không tải (kg)

BMW X1 ALL NEW SDRIVE20I
1.689.000.000đ

4500 x 1845 x 1642
2692
-
1505

BMW 320i SPORTLINE 2026
1.649.000.000đ

4713 x 1827 x 1440
2.851
135 đến 141
1515

DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:

Loại động cơ
Dung tích xi lanh (cc)

Công suất cực đại (hp @ rpm)

Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)
Hộp số
Hệ thống dẫn động
Hệ thống treo sau
Thông số lốp xe

B48; Xăng; I4; TwinPower Turbo
1,998cc

204 @ 5000-6500

300 @ 1450-4500
7AT
Cầu trước
Tiêu chuẩn
19 inch
Ghế thể thao hàng ghế trước, Tính năng kết nối BMW ConnectedDrive

I4 2.0L TwinPower Turbo
1.998

135 kW (184 HP) @ 5000-6500 vòng/phút
300 Nm @ 1350-4000 vòng/phút
8AT Steptronic
Cầu sau (RWD)
Liên kết đa điểm
225/40 R18
-

NGOẠI THẤT:

Cụm đèn trước
Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần

Trang bị khác

Adaptive LED
●
Ghế thể thao hàng ghế trước, Tính năng kết nối BMW ConnectedDrive

BMW LED
Có
-

NỘI THẤT - TIỆN NGHI:

Chất liệu ghế
Ghế người lái chỉnh điện
Ghế người lái có nhớ vị trí
Ghế hành khách phía trước chỉnh điện
Màn hình đồng hồ đa thông tin
Màn hình HUD
Màn hình giải trí trung tâm
Kết nối Apple Carplay/Android Auto
Hệ thống điều hòa tự động
Số vùng khí hậu điều hòa

Hệ thống âm thanh
Sạc không dây Qi

Trang bị khác

Da Veganza
●
●
●
10.25 inch
●
10.7 inch
Không dây
●
2 vùng tự động

12 loa Harman Kardon
●
Ghế thể thao hàng ghế trước, Tính năng kết nối BMW ConnectedDrive

Da Sensatec
Có
Có
Có
Màn hình đa thông tin 12.3-inch
-
Màn hình điều khiển trung tâm 14.9-inch
Có
Có
3
Hệ thống âm thanh Harman Kardon, 16 loa, công suất 464W
Có
-

AN TOÀN:

Cảm biến hỗ trợ đỗ xe
Hệ thống cảnh báo lệch làn đường
Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường
Hệ thống cảnh báo áp suất lốp
Camera lùi

Hỗ trợ đỗ xe tự động
●
●
●
Camera 360

Có
-
-
Có
Có